



(12) BẢN MÔ TẢ SÁNG CHẾ THUỘC BẢNG ĐỘC QUYỀN SÁNG CHẾ

(19) Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (VN) (11)
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ



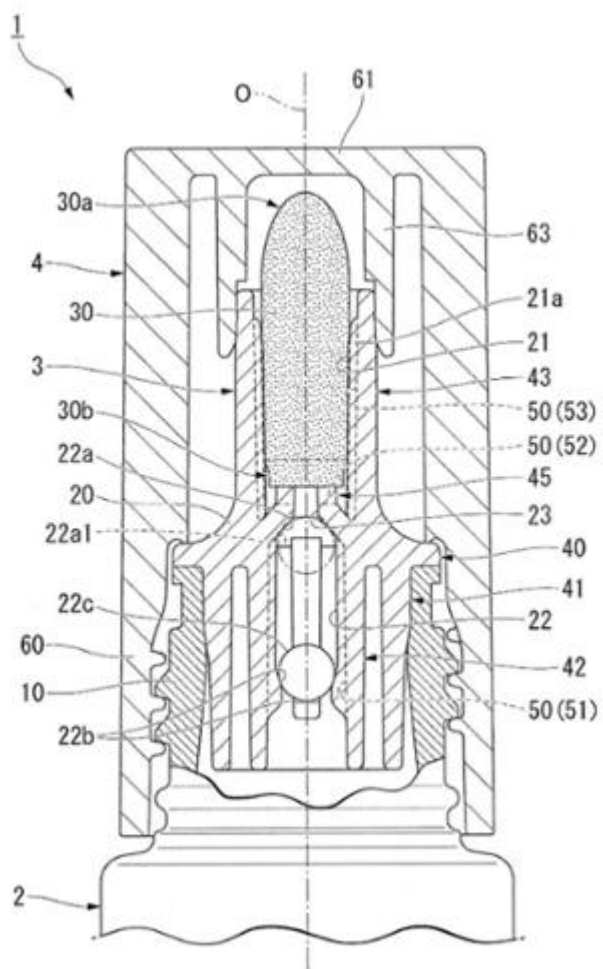
1-0037880

(51)^{2020.01} A45D 34/04; B43K 5/18; B65D 47/42; (13) B
B43K 1/00

(21) 1-2020-07076 (22) 27/05/2019
(86) PCT/JP2019/020799 27/05/2019 (87) WO2019/230619 05/12/2019
(30) 2018-105125 31/05/2018 JP; 2018-135943 19/07/2018 JP
(45) 25/12/2023 429 (43) 25/02/2021 395
(73) SATO PHARMACEUTICAL CO., LTD. (JP)
5-27, Motoakasaka 1-chome, Minato-ku, Tokyo 1070051, Japan
(72) SAKATA Kota (JP).
(74) Công ty Luật TNHH quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(54) VẬT CHỨA DỪNG ĐỂ BÔI

(57) Sáng chế đề xuất vật chứa dùng để sôi (1) bao gồm thân chính vật chứa (2); bộ phận đầu sôi trong (20); và vật liệu thấm (30). Bộ phận đầu sôi trong (20) này bao gồm phần chứa vật liệu thấm (21), và phần chứa thân van (22) bao gồm mặt tựa van (22a) ở phía phần chứa vật liệu thấm (21) và phần đỡ thân van (22b) ở phía thân chính vật chứa (2) và trong đó thân van (22c) được bố trí để có thể di chuyển được giữa mặt tựa van (22a) này và phần đỡ thân van (22b) này. Rãnh thông (50) được tạo ra tạo thành khe giữa thân van (22c) này và phần chứa thân van (22) này ở trạng thái trong đó thân van (22c) này được đỡ bởi phần đỡ thân van (22b) này.



Lĩnh vực kỹ thuật được đề cập

Sáng chế liên quan đến vật chứa dùng để bôi.

Tình trạng kỹ thuật của sáng chế

Trong lĩnh vực kỹ có liên quan, đã biết đến vật chứa dùng để bôi dùng để tác dụng chất lỏng chứa bên trong chẳng hạn như dung dịch thuốc vào vị trí cần tác dụng vào chẳng hạn như da đầu hoặc da trên cơ thể người. Loại vật chứa dùng để bôi này bao gồm đầu bôi như được thể hiện trong, ví dụ: Đơn đăng ký sáng chế Nhật Bản chưa được thẩm định, công bố lần thứ nhất số 2018-34859. Đầu bôi này bao gồm bộ phận đầu bôi trong có dạng hình trụ, được gắn trên phần miệng của thân chính của vật chứa và được bố trí lỗ thông nối thông với bên trong của thân chính của vật chứa này và lỗ thoát nối thông với lỗ thông này và tháo chất lỏng chứa bên trong ra; thành phần thuốc (vật liệu thấm) được bố trí bên trong bộ phận đầu bôi trong này để có thể di chuyển được về phía lỗ thông ở trạng thái mà phần đầu của thành phần thuốc này nhô ra bên ngoài từ lỗ thoát; và bộ phận dịch chuyển để dịch chuyển thành phần thuốc về phía lỗ thoát. Mặt tựa van có thân van được tạo ra trong thành phần thuốc tiếp xúc theo kiểu tháo rời được từ phía lỗ thông này được tạo ra trong một phần của bộ phận đầu bôi trong giữa lỗ thông này và lỗ thoát này. Do đó, theo vật chứa dùng để bôi này, ở trạng thái chờ, van này được đóng để có thể hạn chế chất lỏng chứa bên trong di chuyển từ bên trong thân chính của vật chứa sang phía vật liệu thấm, và khi vật liệu thấm được đẩy về phía bên trong thân chính của vật chứa này, van này được mở ra để có thể cho phép chất lỏng chứa bên trong di chuyển từ bên trong thân chính của vật chứa này sang phía vật liệu thấm này.

Bản chất kỹ thuật của sáng chế

[Vấn đề kỹ thuật]

Trong vật chứa dùng để bôi đã biết trong lĩnh vực này, ở trạng thái chờ, van được đóng lại. Vì vậy, ví dụ, khi nhiệt độ của tay được truyền đến thân chính của vật chứa, áp suất bên trong của thân vật chứa này sẽ tăng lên. Ở trạng thái này, khi vật liệu thấm được đẩy về phía bên trong của thân chính của vật chứa này để mở van, có khả năng áp suất của thân chính của vật chứa này được giải phóng khiến cho chất lỏng chứa bên trong phun mạnh ra, và chất lỏng chứa bên trong này bị tác dụng quá mức lên vị trí cần được tác dụng.

Sáng chế đã được tạo ra để giải quyết các tình huống nêu trên, và mục đích của sáng chế là đề xuất vật chứa dùng để bôi có thể tác dụng một lượng thích hợp chất lỏng chứa bên trong vào vị trí cần được tác dụng và dễ dàng sử dụng.

[Giải pháp cho vấn đề]

(1) Theo khía cạnh thứ nhất của sáng chế, sáng chế đề xuất vật chứa dùng để bôi bao gồm: thân chính vật chứa để chứa chất lỏng bên trong; bộ phận đầu bôi trong có dạng hình trụ và được gắn trên phần miệng của thân chính vật chứa này; và vật liệu thấm được lắp bên trong bộ phận đầu bôi trong này và có thể thấm chất lỏng chứa bên trong này. Bộ phận đầu bôi trong này bao gồm: phần chứa vật liệu thấm để chứa vật liệu thấm này ở trạng thái trong đó phần đầu của vật liệu thấm này nhô ra; và phần chứa thân van nối thông với phần chứa vật liệu thấm này và bao gồm mặt tựa van ở phía phần chứa vật liệu thấm và phần đỡ thân van ở phía thân chính vật chứa, và trong đó thân van được bố trí để có thể di chuyển được giữa mặt tựa van này và phần đỡ thân van này. Rãnh thông tạo thành khe giữa thân van này và phần chứa thân van này ở trạng thái trong đó thân van này được đỡ bởi phần đỡ thân van này, và cho phép thân chính vật chứa này và bên ngoài nối thông với nhau qua phần chứa thân van này và tạo ra phần chứa vật liệu thấm này.

Theo khía cạnh thứ nhất của sáng chế, ở trạng thái đứng thẳng trong đó thân chính vật chứa này nằm ở phía dưới và vật liệu thấm này nằm ở phía trên, thân van này được đỡ bởi phần đỡ thân van này, và thân chính vật chứa này và bên ngoài nối thông với nhau qua rãnh thông này tạo ra khe hở giữa thân van này và phần chứa thân van này, và do đó áp suất của thân chính vật chứa này được giải phóng. Do đó, khi sử dụng vật chứa dùng để bôi này, chất lỏng chứa bên trong này không bị phun ra do sự chênh áp giữa bên trong và bên ngoài thân chính vật chứa này. Ngoài ra, khi trạng thái của vật chứa dùng để bôi này thay đổi từ trạng thái đứng thẳng sang trạng thái lộn ngược và sau đó sử dụng vật chứa dùng để bôi này, lượng nhất định chất lỏng chứa bên trong này trong phần chứa thân van này được đẩy sang phần chứa vật liệu thấm này bởi chuyển động lên và xuống của thân van này. Sau đó, khi thân van này tiếp xúc với mặt tựa van này, do việc cấp chất lỏng chứa bên trong này từ phần chứa thân van này đến vật liệu thấm này bị hạn chế, nên vật liệu thấm này không bị thấm quá mức, và có thể ngăn ngừa sự nhỏ giọt.

(2) Theo khía cạnh thứ hai của sáng chế, trong khía cạnh thứ nhất này, mặt tựa van này có thể được bố trí rãnh cấp chất lỏng chứa bên trong để cấp chất lỏng chứa bên trong này từ phần chứa thân van này đến vật liệu thấm này ở trạng thái trong đó mặt tựa van này tiếp xúc với thân van này.

Theo khía cạnh thứ hai này của sáng chế, ngay cả khi thân chính vật chứa này ở trạng thái lộn ngược và thân van này tiếp xúc với mặt tựa van này, chất lỏng chứa bên trong này có thể được cấp từ phần chứa thân van này đến vật liệu thấm này. Do đó, ngay cả khi chất lỏng chứa bên trong này khó thoát ra trong quá trình sử dụng của vật chứa dùng để bôi này, có thể giảm số lần thực hiện thao tác chẳng hạn như chuyển (brining) vật chứa dùng để bôi này sang trạng thái đứng thẳng một lần và sau đó sang trạng thái lộn ngược khiến cho vật liệu thấm này được thấm lại chất lỏng chứa bên trong này.

(3) Theo khía cạnh thứ ba của sáng chế, trong khía cạnh thứ nhất hoặc thứ hai này, phần chứa thân van này có thể có thành bao quanh kết nối mặt tựa van này và phần đỡ thân van này. Thân van này có thể được tạo ra ở dạng không phải là hình cầu, và có bề mặt dẫn

hướng được dẫn hướng bởi thành bao quanh của phần chứa thân van này. Rãnh thông này có thể được tạo ra trong bề mặt dẫn hướng này của thân van này.

Theo khía cạnh thứ ba của sáng chế, khi thân chính vật chứa này ở trạng thái đứng thẳng, do thân chính vật chứa này và bên ngoài nối thông với nhau qua rãnh thông được tạo ra trong thân van này, áp suất của thân chính vật chứa này được giải phóng. Do đó, khi sử dụng vật chứa dùng để bơi này, chất lỏng chứa bên trong này không bị phun ra do sự chênh áp giữa bên trong và bên ngoài của thân chính vật chứa này. Ngoài ra, thân van này có dạng không phải là hình cầu, và có bề mặt dẫn hướng được dẫn hướng bởi thành bao quanh của phần chứa thân van này. Do đó, ngay cả khi thân van này di chuyển lên và xuống, tư thế của thân van này được duy trì ở một tư thế nhất định, và áp suất của thân chính vật chứa này được giải phóng một cách đáng tin cậy qua rãnh thông được tạo ra trong thân van này.

[Các tác dụng có lợi của sáng chế]

Theo sáng chế, lượng thích hợp chất lỏng chứa bên trong này có thể được tác dụng vào vị trí cần tác dụng, và có thể tạo ra vật chứa dùng để bơi dễ sử dụng.

Mô tả vắn tắt các hình vẽ

FIG. 1 là hình vẽ mặt cắt dọc của vật chứa dùng để bơi theo phương án thứ nhất của sáng chế.

FIG. 2 là hình vẽ thể hiện ví dụ về việc sử dụng vật chứa dùng để bơi này, trong đó nắp phía trên được bỏ ra khỏi vật chứa dùng để bơi như được thể hiện trong FIG. 1 và sau đó vật chứa dùng để bơi này được chuyển sang trạng thái lộn ngược.

FIG. 3 là hình vẽ mặt cắt dọc của vật chứa dùng để bơi theo phương án thứ hai của sáng chế.

FIG. 4 là hình vẽ mặt cắt dọc của vật chứa dùng để bơi theo phương án thứ ba của sáng chế.

FIG. 5 là hình chiếu bằng của thân van theo phương án thứ ba của sáng chế.

Mô tả chi tiết sáng chế

Sau đây, vật chứa dùng để bơi theo một phương án của sáng chế sẽ được mô tả có viện dẫn đến các hình vẽ.

(Phương án thứ nhất)

Như được thể hiện trong FIG. 1, vật chứa dùng để bơi 1 theo phương án này bao gồm thân chính vật chứa 2 có dạng hình trụ được bịt đáy và có chứa chất lỏng bên trong để tác dụng vào vị trí cần tác dụng, đầu bơi 3 có dạng hình trụ và được gắn bên trong phần miệng 10 của thân chính vật chứa 2 này, và nắp trên 4 có dạng hình trụ được bịt đỉnh và được gắn theo kiểu tháo ra được trên phần miệng 10 này của thân chính vật chứa 2 này để che đầu

bôi 3 này. Tất nhiên, chất lỏng chứa bên trong này không bị giới hạn cụ thể, và các ví dụ về chất lỏng chứa bên trong này bao gồm thuốc phục hồi tóc, thuốc chẳng hạn như thuốc bôi chân cho vận động viên, và chất lỏng chẳng hạn như các mỹ phẩm dùng để tác dụng vào một vị trí, chẳng hạn như cơ thể người hoặc da người.

Trong FIG. 1, các trục tâm của thân chính vật chứa 2 này, đầu bôi 3 này và nắp trên 4 này được bố trí trên một trục chung. Theo phương án này của sáng chế, trục chung này được gọi là trục vật chứa O, và phía nắp trên 4 và phía ngược lại với nắp trên 4 này (phía thân chính vật chứa 2) dọc theo hướng trục vật chứa O tương ứng được gọi là phía trên và phía dưới. Tất nhiên, hướng trục vật chứa O này có thể được gọi là hướng lên trên và hướng xuống dưới, và theo hướng trục vật chứa O này, hướng từ phần đáy được mô tả là phần sau của thân chính vật chứa 2 này hướng đến thành trên nắp 61 được mô tả là phần sau của nắp trên 4 này có thể được gọi là phía trên và hướng ngược với hướng nêu trên có thể được gọi là phía dưới. Tức là, hướng từ phần đáy của thân chính vật chứa 2 này về phía phần đầu trên 30a (phần đầu) được mô tả là phần sau của vật liệu thấm 30 và hướng ngược với hướng nêu trên cũng có thể được gọi tương ứng là phía trên và phía dưới. Ngoài ra, trong hình chiếu bằng được nhìn theo trục vật chứa O, hướng giao cắt với trục vật chứa O này được gọi là hướng tâm và hướng xung quanh trục vật chứa O này được gọi là hướng chu vi.

Phần miệng 10 này của thân chính vật chứa 2 này có đường kính nhỏ hơn các phần (phần vai, phần thân và phần đáy) của thân chính vật chứa 2 này không phải là phần miệng 10 này. Trong ví dụ được thể hiện, ren ngoài để có thể vặn nắp trên 4 này vào được tạo ra trên bề mặt chu vi ngoài của phần miệng 10 này của thân chính vật chứa 2 này. Nắp trên 4 này được tạo dạng hình trụ được bịt đỉnh bao gồm phần nắp hình trụ 60 bao quanh phần miệng 10 này của thân chính vật chứa 2 này và đầu bôi 3 này từ bên ngoài theo hướng tâm, và thành trên nắp 61 sát với phần miệng hở trên của phần nắp hình trụ 60.

Ren trong được vặn vào ren ngoài của phần miệng 10 này của thân chính vật chứa 2 này được tạo ra trên bề mặt chu vi trong của phần nắp hình trụ 60, phần bao quanh phần miệng 10 này của thân chính vật chứa 2 này. Theo đó, nắp trên 4 này được gắn theo kiểu tháo ra được trên phần miệng 10 này của thân chính vật chứa 2 này. Tất nhiên, phương pháp gắn nắp trên 4 này không bị giới hạn ở việc vặn ren, và ví dụ, nắp trên 4 này có thể được gắn trên phần miệng 10 này của thân chính vật chứa 2 này bằng cách lắp rãnh cắt.

Thành trên nắp 61 được bố trí phần đỡ hình trụ 63 kéo dài xuống phía dưới để được lắp khít theo kiểu tháo ra được vào bề mặt chu vi ngoài của phần hình trụ thứ hai 43 được mô tả là phần sau của đầu bôi 3 này. Theo đó, nắp trên 4 này có thể được quay xung quanh trục vật chứa O này ở trạng thái trong đó phần đỡ hình trụ 63 này được lắp khít vào phần hình trụ thứ hai 43 này, và do đó thao tác gắn và thao tác tháo nắp trên 4 này đối với phần miệng 10 của thân chính vật chứa 2 này được thực hiện một cách ổn định.

Đầu bôi 3 này bao gồm bộ phận đầu bôi trong 20 có dạng hình trụ và được gắn trên phần miệng 10 của thân chính vật chứa 2 này, và vật liệu thấm 30 được lắp khít bên trong

bộ phận đầu bơi trong 20 này và có thể được thấm chất lỏng chứa bên trong này. Các ví dụ về vật liệu thấm 30 này bao gồm vật liệu xốp chẳng hạn như bọt biển, vật liệu sợi trong đó các sợi tổng hợp được hóa rắn bằng dung dịch nhựa và vật liệu thấm này có thể được thấm chất lỏng chứa bên trong này bằng hiện tượng mao dẫn, và tương tự. Tuy nhiên, vật liệu thấm 30 này không bị giới hạn ở các vật liệu này, và có thể là bất kỳ vật liệu nào miễn là vật liệu thấm 30 này có thể thấm được chất lỏng chứa bên trong này.

Nếu vật liệu sợi được mô tả trên đây được sử dụng làm vật liệu thấm 30 này, ví dụ, các sợi tổng hợp được bó lại có thể được hóa rắn bằng cách sử dụng dung dịch nhựa ở trạng thái trong đó đa số các sợi tổng hợp (ví dụ, các sợi polyeste, các sợi nylon, các sợi acrylic, hoặc tương tự) có, ví dụ, đường kính sợi từ vài μ đến vài chục μ được bó lại. Trong trường hợp này, mật độ của các sợi tổng hợp này có thể được điều chỉnh để cho độ xốp (tỷ lệ khối hoặc tỷ lệ thể tích giữa các sợi tổng hợp là phần rắn và các lỗ rỗng (voids)) nằm trong khoảng, ví dụ, từ khoảng 40% đến 80%. Theo đó, sự thấm chất lỏng chứa bên trong này có thể được thực hiện một cách thích hợp bởi hiện tượng mao dẫn. Tất nhiên, ví dụ, dung dịch nhựa polyuretan có thể được sử dụng làm dung dịch nhựa nêu trên.

Vật liệu thấm 30 này được tạo ra về cơ bản là dạng cột được bố trí đồng trục với trục vật chứa O này. Phần đầu trên 30a (phần đầu) của vật liệu thấm 30 này nhô lên trên từ bộ phận đầu bơi trong 20 này. Phần đầu trên 30a của vật liệu thấm 30 này được tạo dạng hình cầu bán elip. Tất nhiên, hình dạng của phần đầu trên 30a của vật liệu thấm 30 này không bị giới hạn ở hình dạng này, và có thể được thay đổi thích hợp tùy theo vị trí cần tác dụng. Trong khi đó, phần đầu dưới 30b của vật liệu thấm 30 này được bố trí bên trong bộ phận đầu bơi trong 20 này. Phần đầu dưới 30b này của vật liệu thấm 30 này có đường kính giảm dần khi phần đầu dưới 30b này kéo dài xuống dưới.

Bộ phận đầu bơi trong 20 này bao gồm phần mặt bích 40 có dạng hình khuyên, phần hình trụ lắp khít 41 có dạng hình trụ, phần hình trụ thứ nhất 42 có dạng hình trụ được bịt đỉnh, và phần hình trụ thứ hai 43 có dạng hình trụ được bịt đáy. Phần mặt bích 40 này, phần hình trụ lắp khít 41 này, phần hình trụ thứ nhất 42 này và phần hình trụ thứ hai 43 này được bố trí đồng trục với trục vật chứa O này là trục chung. Phần mặt bích 40 này được bố trí ở mép hờ đầu trên của phần miệng 10 của thân chính vật chứa 2 này để kéo dài vào trong từ mép hờ đầu trên này theo hướng tâm. Phần hình trụ lắp khít 41 này kéo dài xuống dưới từ phần mặt bích 40 này, và bề mặt chu vi ngoài của phần hình trụ lắp khít 41 này được lắp khít với bề mặt chu vi trong của phần miệng 10 này.

Phần hình trụ thứ nhất 42 này được bố trí bên trong phần hình trụ lắp khít 41 này theo hướng tâm để kéo dài xuống dưới từ phần mặt bích 40 này. Phần hình trụ thứ hai 43 này được bố trí bên trong phần hình trụ lắp khít 41 này theo hướng tâm để kéo dài lên trên từ phần mặt bích 40 này. Phần đáy của phần hình trụ thứ hai 43 này được chế tạo liền khối với phần đỉnh của phần hình trụ thứ nhất 42 này, và đường kính ngoài của phần hình trụ thứ hai 43 này nhỏ hơn đường kính trong của phần hình trụ lắp khít 41 này và lớn hơn đường kính ngoài của phần hình trụ thứ nhất 42 này. Phần hình trụ thứ nhất 42 này có dạng

hình trụ được bịt đỉnh và phần hình trụ thứ hai 43 này có dạng hình trụ được bịt đáy nối thông với nhau qua lỗ thông 23 được tạo ra đồng trục với trục vật chứa O này.

Phần hình trụ thứ hai 43 này tạo thành phần chứa vật liệu thấm 21 để chứa vật liệu thấm 30 này ở trạng thái trong đó phần đầu trên 30a nhô ra. Phần chứa vật liệu thấm 21 này có chiều dài sao cho có thể chứa khoảng $\frac{2}{3}$ tổng chiều dài của vật liệu thấm 30 này. Tức là, phần chứa vật liệu thấm 21 này có thể chứa một phần của vật liệu thấm 30 này, phần tương ứng với khoảng $\frac{2}{3}$ tổng chiều dài của vật liệu thấm 30 này theo hướng trục vật chứa O này. Nhiều gân lắp khít 21a được tạo ra trong phần chứa vật liệu thấm 21 này. Nhiều gân lắp khít 21a này kéo dài theo hướng trục dọc theo bề mặt chu vi trong của phần hình trụ thứ hai 43 này, và được bố trí cách nhau theo hướng chu vi. Vật liệu thấm 30 này được lắp khít bên trong phần chứa vật liệu thấm 21 này ở trạng thái trong đó bề mặt chu vi ngoài của vật liệu thấm 30 này hơi bị biến dạng vào trong theo hướng tâm bởi nhiều gân lắp khít 21a này.

Bề mặt đầu dưới của vật liệu thấm 30 này được đỡ bởi nhiều gân đỡ 45 nhô ra từ phần đáy của phần hình trụ thứ hai 43 này. Nhiều gân đỡ 45 này được tạo ra trong phần đáy của phần hình trụ thứ hai 43 này được đặt cách nhau theo hướng chu vi dọc theo mép hồ của lỗ thông 23 này. Phần hình trụ thứ nhất 42 này bao gồm mặt tựa van 22a ở phía phần chứa vật liệu thấm 21 và phần đỡ thân van 22b ở phía thân chính vật chứa 2, và tạo ra phần chứa thân van 22 trong đó có bố trí thân van 22c để có thể di chuyển được giữa mặt tựa van 22a này và phần đỡ thân van 22b này do trọng lượng của chính thân van 22c này. Tức là, mặt tựa van 22a này được tạo ra trong phần của phần hình trụ thứ nhất 42 sát với phần chứa vật liệu thấm 21 này, và phần đỡ thân van 22b này được tạo ra trong phần của phần hình trụ thứ nhất 42 sát với thân chính vật chứa 2 này. Phần chứa thân van 22 này được tạo ra giữa mặt tựa van 22a này và phần đỡ thân van 22b này của phần hình trụ thứ nhất 42 này, và thân van 22c này được bố trí trong phần chứa thân van 22 này giữa mặt tựa van 22a này và phần đỡ thân van 22b này sao cho có thể di chuyển được nhờ trọng lượng của chính nó.

Mặt tựa van 22a này được tạo ra trong phần mép bao quanh của lỗ thông 23 này trong phần đỉnh của phần hình trụ thứ nhất 42 này. Mặt tựa van 22a này được tạo đồng trục với lỗ thông 23 này, và được tạo dạng hình côn có đường kính giảm khi mặt tựa van 22a này kéo dài lên trên. Đường kính lớn nhất của mặt tựa van 22a này lớn hơn đường kính ngoài của thân van 22c này. Ngoài ra, đường kính nhỏ nhất của mặt tựa van 22a này nhỏ hơn đường kính ngoài của thân van 22c này. Do đó, thân van 22c này có thể được đặt lên toàn bộ chu vi của mặt tựa van 22a này.

Phần đỡ thân van 22b này ngăn không cho thân van 22c này rơi từ lỗ hở ở phần đáy (tức là, lỗ hở được tạo ra trong phần đáy) của phần hình trụ thứ nhất 42 này về phía thân chính vật chứa 2 này. Ngoài ra, phần đỡ thân van 22b này dẫn hướng di chuyển lên và xuống của thân van 22c này trong phần chứa thân van 22 này. Phần đỡ thân van 22b này được tạo dạng gân kéo dài từ phần đỉnh của phần hình trụ thứ nhất 42 này đến phía dưới của hướng trục vật chứa O này dọc theo bề mặt chu vi trong của phần hình trụ thứ nhất 42

này. Nhiều phần đỡ thân van 22b này được đặt cách nhau theo hướng chu vi của bề mặt chu vi trong của phần hình trụ thứ nhất 42 này. Các phần đầu dưới của các phần đỡ thân van 22b này nhô vào trong theo hướng tâm.

Đường kính của vòng tròn tường tượng được tạo ra ở các mép đầu bên trong hướng tâm của các phần đầu dưới này của nhiều phần đỡ thân van 22b này nhỏ hơn đường kính ngoài của thân van 22c này. Do đó, thân van 22c này được đỡ bởi các phần đầu dưới này của nhiều phần đỡ thân van 22b này. Thân van 22c này là viên bi thép có trọng lượng riêng lớn hơn trọng lượng riêng của chất lỏng chứa bên trong này. Tất nhiên, thân van 22c này có thể là viên bi nhựa miễn là trọng lượng riêng của viên bi nhựa này lớn hơn trọng lượng riêng của chất lỏng chứa bên trong này. Ngoài ra, các phần đỡ thân van 22b này có thể được tạo ra chỉ là các phần đầu dưới của chúng. Tức là, các phần đỡ thân van 22b này có thể không được kéo dài theo hình gân từ phần đỉnh của phần hình trụ thứ nhất 42 này đến phía dưới của hướng trục vật chứa O này. Trong trường hợp này, đường kính ngoài của thân van 22c này có thể nhỏ hơn đường kính trong của phần chứa thân van 22 này. Bộ phận đầu bơi trong 20 này có kết cấu nêu trên được bố trí rãnh thông 50 cho phép thân chính vật chứa 2 này và bên ngoài thông với nhau qua phần chứa thân van 22 này và phần chứa vật liệu thấm 21 này ở trạng thái trong đó thân van 22c này được đỡ bởi các phần đỡ thân van 22b này.

Rãnh thông 50 này bao gồm rãnh thông thứ nhất 51, rãnh thông thứ hai 52, và rãnh thông thứ ba 53. Rãnh thông thứ nhất 51 này được tạo ra trong phần chứa thân van 22 này của phần hình trụ thứ nhất 42 này. Rãnh thông thứ nhất 51 này được tạo ra là các khe hở giữa các phần đỡ thân van 22b này được mô tả trên đây có dạng gân và nằm cạnh nhau theo hướng chu vi. Tức là, nhiều rãnh thông thứ nhất 51 này được tạo ra cách nhau theo hướng chu vi dọc theo bề mặt chu vi trong của phần hình trụ thứ nhất 42 này, và mỗi rãnh thông trong số các rãnh thông thứ nhất 51 này kéo dài về phía phần đỉnh của phần hình trụ thứ nhất 42 này theo hướng trục.

Rãnh thông thứ hai 52 này và rãnh thông thứ ba 53 này được tạo ra trong phần chứa vật liệu thấm 21 của phần hình trụ thứ hai 43 này. Rãnh thông thứ hai 52 này được tạo ra là các khe hở giữa các gân đỡ 45 này được mô tả trên đây nằm cạnh nhau theo hướng chu vi. Tức là, các rãnh thông thứ hai 52 này được tạo ra trong phần đáy của phần hình trụ thứ hai 43 này cách nhau theo hướng chu vi và hướng tâm đối với lỗ thông 23 này. Rãnh thông thứ ba 53 này được tạo ra là các khe hở giữa các gân lắp khít 21a này được mô tả trên đây nằm cạnh nhau theo hướng chu vi. Tức là, nhiều rãnh thông thứ ba 53 này được tạo ra cách nhau theo hướng chu vi dọc theo bề mặt chu vi trong của phần hình trụ thứ hai 43 này, và mỗi rãnh thông trong số các rãnh thông thứ ba 53 này kéo dài về phía lỗ hở phần đỉnh (tức là, lỗ hở được tạo ra trong phần đỉnh) của phần hình trụ thứ hai 43 này theo hướng trục.

Ngoài ra, mặt tựa van 22a này theo phương án này của sáng chế được bố trí rãnh cấp chất lỏng chứa bên trong 22a1 cấp chất lỏng chứa bên trong này từ phần chứa thân van 22 này vào vật liệu thấm 30 này ở trạng thái trong đó mặt tựa van 22a này tiếp xúc với thân

van 22c này. Rãnh cấp chất lỏng chứa bên trong 22a1 này đủ nhỏ hơn rãnh thông 50 được mô tả trên đây. Rãnh cấp chất lỏng chứa bên trong 22a1 này được tạo ra theo hướng tâm để cắt ngang theo hướng tâm bề mặt bịt kín của mặt tựa van 22a này mà thân van 22c này tiếp xúc với bề mặt bịt kín của mặt tựa van 22a này theo dạng hình khuyên. Rãnh cấp chất lỏng chứa bên trong 22a1 này có thể cấp lượng rất nhỏ chất lỏng chứa bên trong này từ phần chứa thân van 22 này vào vật liệu thấm 30 này ngay cả khi thân van 22c này tiếp xúc với mặt tựa van 22a này.

Tiếp theo, trường hợp trong đó vật chứa dùng để bôi 1 này được tạo kết cấu như được mô tả trên đây được sử dụng để tác dụng chất lỏng chứa bên trong này vào vị trí cần tác dụng sẽ được mô tả.

Khi tác dụng chất lỏng chứa bên trong này, đầu tiên, bộ nắp trên 4 này ra khỏi phần miệng 10 của thân chính vật chứa 2 này. Ví dụ, khi chất lỏng chứa bên trong dễ bay hơi (thuốc bôi chân cho vận động viên hoặc tương tự) được chứa trong thân chính vật chứa 2 này, nhiệt từ bàn tay được truyền đến thân chính vật chứa 2 này, khiến cho áp suất bên trong của thân chính vật chứa 2 này có thể tăng lên. Tuy nhiên, như được thể hiện trong FIG. 1, tức là, ở trạng thái đứng thẳng trong đó thân chính vật chứa 2 này được đặt ở mặt dưới và vật liệu thấm 30 này nằm ở phía trên, thân van 22c này được đỡ bởi các phần đỡ thân van 22b này, và thân chính vật chứa 2 này và bên ngoài nối thông với nhau qua rãnh thông 50 này được bố trí trong bộ phận đầu bôi trơn 20 này. Tất nhiên, trạng thái đứng thẳng này có nghĩa là trạng thái trong đó vật chứa dùng để bôi 1 này có tư thế trong đó thân chính vật chứa 2 này nằm phía dưới vật liệu thấm 30 này theo phương thẳng đứng và vật liệu thấm 30 này nằm phía trên thân chính vật chứa 2 này theo phương thẳng đứng, và bao gồm trạng thái trong đó vật chứa dùng để bôi 1 này có tư thế trong đó phần đầu của vật liệu thấm 30 này được hướng nghiêng lên trên so với phương thẳng đứng.

Tức là, khí được tạo áp lực bên trong thân chính vật chứa 2 này đi vào phần chứa thân van 22 này từ lỗ hở của phần đáy của phần hình trụ thứ nhất 42 này sẽ đi qua các rãnh thông thứ nhất 51 được tạo thành bởi các khe hở giữa các phần đỡ thân van 22b theo hướng trục, và sau đó đi vào phần chứa vật liệu thấm 21 này qua lỗ thông 23 này. Sau khi khí đã đi vào phần chứa vật liệu thấm 21 này sẽ đi qua các rãnh thông thứ hai 52 được tạo ra bởi các khe hở giữa các gân đỡ 45 theo hướng tâm, khí này đi qua các rãnh thông thứ ba 53 được tạo ra bởi các khe hở giữa các gân lắp khít 21a theo hướng trục để thoát khỏi lỗ hở trên phần đỉnh của phần hình trụ thứ hai 43 này ra bên ngoài. Do đó, khi nắp trên 4 này được tháo khỏi thân chính vật chứa 2 này, đồng thời, áp suất của thân chính vật chứa 2 này được giải phóng, để cho không xảy ra sự chênh áp giữa bên trong và bên ngoài thân chính vật chứa 2 này.

Khi sử dụng vật chứa dùng để bôi 1 này, như được thể hiện trong FIG. 2, vật chứa dùng để bôi 1 này được đưa về trạng thái lộn ngược trong đó thân chính vật chứa 2 này nằm ở phía trên và vật liệu thấm 30 này nằm ở phía dưới. Tất nhiên, trạng thái lộn ngược này bao gồm cả tư thế nghiêng trong đó vật liệu thấm 30 này hướng nghiêng xuống dưới.

Để mô tả chi tiết hơn, trạng thái lộn ngược này có nghĩa là trạng thái trong đó vật chứa dùng để bơi 1 này ở tư thế trong đó thân chính vật chứa 2 này nằm phía trên vật liệu thấm 30 này theo phương thẳng đứng và vật liệu thấm 30 này nằm phía dưới thân chính vật chứa 2 này theo phương thẳng đứng, và bao gồm cả trạng thái trong đó vật chứa dùng để bơi 1 này ở tư thế trong đó phần đầu của vật liệu thấm 30 này được hướng nghiêng xuống so với phương thẳng đứng.

Ở trạng thái lộn ngược này, nhờ trọng lượng của chính thân van 22c này, thân van 22c này tách ra khỏi các phần đầu dưới này của các phần đỡ thân van 22b này để di chuyển về phía mặt tựa van 22a này. Do sự di chuyển của thân van 22c này, chất lỏng chứa bên trong này trong phần chứa thân van 22 này được đẩy vào phần chứa vật liệu thấm 21 này để được thấm vào vật liệu thấm 30 này. Sau đó, khi thân van 22c này tiếp xúc với mặt tựa van 22a này, việc cấp chất lỏng chứa bên trong này từ phần chứa thân van 22 này vào vật liệu thấm 30 này bị hạn chế. Tức là, chỉ có một lượng nhất định chất lỏng chứa bên trong này được cấp vào vật liệu thấm 30 này bởi sự di chuyển lên và xuống của thân van 22c này. Ở trạng thái này, vật liệu thấm 30 này bị ép vào vị trí cần tác dụng, để cho một lượng thích hợp chất lỏng chứa bên trong này có thể được tác dụng lên vị trí cần tác dụng. Tất nhiên, thân chính vật chứa 2 này trên đó có lắp nắp trên 4 này có thể được chuyển sang trạng thái lộn ngược và sau đó được lắc để khiến cho vật liệu thấm 30 này được thấm chất lỏng chứa bên trong này trước.

Khi chất lỏng chứa bên trong này khó thoát ra trong quá trình sử dụng vật chứa dùng để bơi 1 này, thân chính vật chứa 2 này lại được đưa về trạng thái đứng thẳng và sau đó chuyển sang trạng thái lộn ngược để sử dụng, để cho vật liệu thấm 30 này có thể lại được thấm chất lỏng chứa bên trong này. Ở đây, theo phương án này của sáng chế, rãnh cấp chất lỏng chứa bên trong 22a1 này được tạo ra trong mặt tựa van 22a này. Rãnh cấp chất lỏng chứa bên trong 22a1 này có thể cấp một lượng rất nhỏ chất lỏng chứa bên trong này từ phần chứa thân van 22 này vào vật liệu thấm 30 này ngay cả khi thân van 22c này tiếp xúc với mặt tựa van 22a này. Do đó, ngay cả khi chất lỏng chứa bên trong này khó thoát ra trong quá trình sử dụng vật chứa dùng để bơi 1 này, có thể làm giảm số lần thực hiện thao tác được mô tả trên đây chẳng hạn như chuyển thân chính vật chứa 2 này sang trạng thái đứng thẳng và sau đó chuyển sang trạng thái lộn ngược để khiến cho vật liệu thấm 30 này được thấm lại chất lỏng chứa bên trong này.

Như được mô tả trên đây, ở trạng thái đứng thẳng trong đó thân chính vật chứa 2 này nằm ở phía dưới và vật liệu thấm 30 này nằm ở phía trên, thân van 22c này được đỡ bởi các phần đỡ thân van 22b này, và thân chính vật chứa 2 này và bên ngoài nối thông với nhau qua rãnh thông 50 được bố trí trong bộ phận đầu bơi trong 20 này, và do đó áp suất bên trong của thân chính vật chứa 2 này được giải phóng. Do đó, khi sử dụng vật chứa dùng để bơi 1 này, chất lỏng chứa bên trong này không bị phun ra do sự chênh áp giữa bên trong và bên ngoài thân chính vật chứa 2 này. Ngoài ra, khi trạng thái của thân chính vật chứa 2 này thay đổi từ trạng thái đứng thẳng sang trạng thái lộn ngược, một lượng nhất

định chất lỏng chứa bên trong này trong phần chứa thân van 22 này được đẩy vào phần chứa vật liệu thấm 21 này bởi chuyển động lên và xuống của thân van 22c này. Sau đó, khi thân van 22c này tiếp xúc với mặt tựa van 22a này, do việc cấp chất lỏng chứa bên trong này từ phần chứa thân van 22 này vào vật liệu thấm 30 này bị hạn chế, vật liệu thấm 30 này không bị thấm quá mức, và có thể ngăn không xảy ra hiện tượng nhỏ giọt.

Như được mô tả trên đây, theo kết cấu được chấp nhận bởi vật chứa dùng để bôi 1 theo phương án này của sáng chế được mô tả trên đây, vật chứa dùng để bôi 1 này bao gồm thân chính vật chứa 2 để chứa chất lỏng chứa bên trong; bộ phận đầu bôi trong 20 có dạng hình trụ và được gắn trên phần miệng 10 của thân chính vật chứa 2 này; và vật liệu thấm 30 được lắp khít bên trong bộ phận đầu bôi trong 20 này và có thể được thấm chất lỏng chứa bên trong này. Bộ phận đầu bôi trong 20 này bao gồm phần chứa vật liệu thấm 21 để chứa vật liệu thấm 30 ở trạng thái trong đó phần đầu trên 30a nhô ra, và phần chứa thân van 22 nối thông với phần chứa vật liệu thấm 21 này và bao gồm mặt tựa van 22a ở phía phần chứa vật liệu thấm 21 này và các phần đỡ thân van 22b ở phía thân chính vật chứa 2 này, và trong đó thân van 22c này được bố trí để có thể di chuyển được giữa mặt tựa van 22a này và các phần đỡ thân van 22b này. Rãnh thông 50 này được tạo ra tạo thành khe giữa thân van 22c này và phần chứa thân van 22 này ở trạng thái trong đó thân van 22c này được đỡ bởi các phần đỡ thân van 22b này, và cho phép thân chính vật chứa 2 này và bên ngoài nối thông với nhau qua phần chứa thân van 22 này và phần chứa vật liệu thấm 21 này. Do đó, một lượng thích hợp chất lỏng chứa bên trong này có thể được tác dụng lên vị trí cần tác dụng, và có thể thu được vật chứa dùng để bôi 1 này để sử dụng.

(Phương án thứ hai)

Tiếp theo, phương án thứ hai của sáng chế sẽ được mô tả. Trong phần mô tả sau đây, các số chỉ dẫn giống nhau được dùng để chỉ các bộ phận giống nhau hoặc tương đương với các bộ phận trong phương án được mô tả trên đây, và các mô tả về các bộ phận này sẽ được đơn giản hóa hoặc bỏ qua.

Như được thể hiện trong FIG. 3, vật chứa dùng để bôi 1A theo phương án thứ hai này khác với phương án nêu trên ở chỗ bộ phận đầu bôi trong 20 này bao gồm bộ phận đầu bôi trong thứ nhất 20A và bộ phận đầu bôi trong thứ hai 20B.

Bộ phận đầu bôi trong thứ nhất 20A này tạo thành phần chứa vật liệu thấm 21. Phần chứa vật liệu thấm 21 này theo phương án thứ hai này có kết cấu trong đó gân lắp khít 21a và gân đỡ 45 được mô tả trên đây được chế tạo liền khối và kết nối với nhau. Bộ phận đầu bôi trong thứ nhất 20A này bao gồm phần mặt bích 40, phần hình trụ lắp khít 41 và phần hình trụ thứ hai 43.

Bộ phận đầu bôi trong thứ hai 20B này tạo thành phần chứa thân van 22. Bộ phận đầu bôi trong thứ hai 20B này tương ứng với phần hình trụ thứ nhất 42 được mô tả trên đây, và là bộ phận riêng biệt với bộ phận đầu bôi trong thứ nhất 20A này. Bộ phận đầu bôi trong thứ hai 20B này được tạo dạng hình trụ được bịt đỉnh có thành trên đỉnh được bố trí lỗ

thông 24. Bộ phận đầu bơi trong thứ hai 20B này và lỗ thông 24 này được bố trí đồng trục với trục vật chứa O này là trục chung.

Bộ phận đầu bơi trong thứ hai 20B này bao gồm phần mặt bích thứ hai 71 tiếp xúc với mép lỗ hờ đầu dưới của phần hình trụ lắp khít thứ hai 72 này, phần hình trụ lắp khít thứ hai 72 được kết nối với mép đầu trong hướng tâm của phần mặt bích thứ hai 71 này và được lắp khít vào bề mặt chu vi trong của phần đầu dưới của phần hình trụ lắp khít thứ hai 72 này, và phần nắp hình trụ được bịt đỉnh 73 được kết nối với phần đầu trên của phần hình trụ lắp khít thứ hai 72 này. Phần mặt bích thứ hai 71 này được tạo ra có dạng hình vành khuyên kéo dài ra ngoài theo hướng tâm từ mép lỗ hờ đầu dưới của phần hình trụ lắp khít thứ hai 72 này. Phần hình trụ lắp khít thứ hai 72 này kéo dài lên trên từ phần mặt bích thứ hai 71 này, và bề mặt chu vi ngoài của phần hình trụ lắp khít thứ hai 72 này được lắp khít theo kiểu cắt lôm với bề mặt chu vi trong của phần hình trụ lắp khít thứ hai 41 này.

Phần hình trụ được bịt đỉnh 73 này có đường kính nhỏ hơn so với phần hình trụ lắp khít thứ hai 72 này. Tức là, đường kính ngoài của phần hình trụ được bịt đỉnh 73 này nhỏ hơn đường kính ngoài của phần hình trụ lắp khít thứ hai 72 này. Tạo thành bậc giữa phần hình trụ được bịt đỉnh 73 này và phần hình trụ lắp khít thứ hai 72 này. Phần hình trụ được bịt đỉnh 73 này được bố trí không tiếp xúc với phần hình trụ lắp khít thứ hai 41 này (bộ phận đầu bơi trong thứ nhất 20A). Lỗ thông 24, mặt tựa van 22a và rãnh cấp chất lỏng chứa bên trong 22a1 được mô tả trên đây được tạo ra trong phần hình trụ được bịt đỉnh 73 này. Ngoài ra, các phần đỡ thân van 22b này có dạng gân được mô tả trên đây được tạo ra từ phần hình trụ được bịt đỉnh 73 này đến phần hình trụ lắp khít thứ hai 72 này.

Theo vật chứa dùng để bơi 1A này có kết cấu nêu trên, khi tháo nắp trên 4 này ra khỏi phần miệng 10 này của thân chính vật chứa 2 này, khí được tạo áp lực bên trong thân chính vật chứa 2 này đi vào phần chứa thân van 22 này từ lỗ hờ ở phần đáy của bộ phận đầu bơi trong thứ hai 20B này sẽ đi qua các rãnh thông thứ nhất 51 được tạo ra bởi các khe hở giữa các phần đỡ thân van 22b này theo hướng trục, và sau đó khí này đi vào phần chứa vật liệu thấm 21 này qua lỗ thông 24 này và lỗ thông 23 này. Sau khi khí đã đi vào phần chứa vật liệu thấm 21 này sẽ đi qua các rãnh thông thứ hai 52 được tạo ra bởi các khe hở giữa các gân đỡ 45 theo hướng tâm, khí này đi qua các rãnh thông thứ ba 53 được tạo ra bởi các khe hở giữa các gân lắp khít 21a này theo hướng trục để thoát khỏi lỗ hờ trên phần đỉnh của bộ phận đầu bơi trong thứ nhất 20A này ra bên ngoài. Do đó, khi bỏ nắp trên 4 này ra, đồng thời, áp suất của thân chính vật chứa 2 này được giải phóng, để cho không xảy ra sự chênh áp giữa bên trong và bên ngoài thân chính vật chứa 2 này. Do đó, theo phương án thứ hai này, có thể thu được các hiệu quả giống như phương án nêu trên. Ngoài ra, bộ phận đầu bơi trong thứ nhất 20A này và bộ phận đầu bơi trong thứ hai 20B này có thể được làm bằng các vật liệu khác nhau.

(Phương án thứ ba)

Tiếp theo, phương án thứ ba của sáng chế sẽ được mô tả. Trong phần mô tả sau đây, các số chỉ dẫn giống nhau dùng để chỉ các bộ phận giống nhau hoặc tương đương với các bộ phận trong các phương án được mô tả trên đây, và việc mô tả về các bộ phận này sẽ được đơn giản hóa hoặc được bỏ qua.

Như được thể hiện trong FIG. 4, vật chứa dùng để bôi 1B của phương án thứ ba này khác với các phương án nêu trên ở chỗ rãnh thông 50 này được tạo ra trong thân van 22c1.

Thân van 22c1 theo phương án thứ ba này được tạo dạng không phải là hình cầu. Cụ thể là, thân van 22c1 này là thân xoay có trục vật chứa O này là tâm, và được tạo dạng hình ba-lê hoặc hình viên đạn. Thân van 22c1 này có bề mặt dẫn hướng 22c2 có dạng hình trụ và được dẫn hướng bởi thành bao quanh 22d của phần chứa thân van 22 này, và rãnh thông 50 được tạo ra trong bề mặt dẫn hướng 22c2. Rãnh thông 50 theo phương án thứ ba này bao gồm rãnh thông thứ hai 52 được tạo ra trong phần chứa vật liệu thấm 21 được mô tả trên đây, rãnh thông thứ ba 53 được tạo ra trong phần chứa vật liệu thấm 21 này cũng được mô tả trên đây, và rãnh thông thứ tư 54 được tạo ra trong thân van 22c1 trong phần chứa thân van 22 này.

Thành bao quanh 22d của phần chứa thân van 22 này kéo dài theo dạng hình trụ theo hướng trục vật chứa O này, và kết nối mặt tựa van 22a và các phần đỡ thân van 22b được mô tả trên đây. Bề mặt thành bên trong của thành bao quanh 22d này là bề mặt bao quanh nhẵn, và không tạo thành rãnh hoặc chi tiết tương tự kéo dài theo hướng trục vật chứa O này. Các phần đỡ thân van 22b theo phương án thứ ba này nhô lên theo dạng hình khuyên vào bên trong theo hướng tâm từ bề mặt thành bên trong của thành bao quanh 22d này. Tất nhiên, tương tự như các phương án nêu trên, các rãnh hoặc chi tiết tương tự kéo dài theo hướng trục vật chứa O này có thể được tạo ra trong các phần đỡ thân van 22b này, và các phần đỡ thân van 22b này có thể có dạng gân.

Đường kính ngoài của bề mặt dẫn hướng 22c2 của thân van 22c1 này hơi nhỏ hơn đường kính trong của thành bao quanh 22d này. Theo đó, cho dù thân van 22c1 này có thể quay quanh trục vật chứa O này trong phần chứa thân van 22 này, ví dụ, không được phép quay chẳng hạn như lật ngược thân van 22c1 này, tức là, thân van 22c1 này không thể quay quanh trục giao cắt với trục vật chứa O này. Nói cách khác, thân van 22c1 này có thể quay quanh trục vật chứa O này trong phần chứa thân van 22 này. Tuy nhiên, thân van 22c1 này không thể quay trong phần chứa thân van 22 này để cho, ví dụ, phần trên và phần dưới của thân van 22c1 này bị đảo ngược, tức là, thân van 22c1 này không thể quay quanh trục giao cắt với trục vật chứa O này. Rãnh thông thứ tư 54 được tạo ra từ đỉnh đến đáy của bề mặt dẫn hướng 22c2 này có dạng hình trụ, và được tạo ra tới bề mặt đầu phía dưới 22c3 có dạng hình bán cầu dưới và được kết nối với đầu dưới của bề mặt dẫn hướng 22c2 này.

Như được thể hiện trong hình chiếu bằng của thân van 22c1 trong FIG. 5, nhiều (sáu theo phương án này) rãnh thông thứ tư 54 được tạo ra trong bề mặt dẫn hướng 22c2 của thân van 22c1 này được đặt cách nhau theo hướng chu vi. Sáu rãnh thông thứ tư 54 này

hợp nhất với nhau tại tâm (trục vật chứa O) của bề mặt đầu dưới 22c3 này. Tất nhiên, tất cả sáu rãnh thông thứ tư 54 này không nhất thiết phải hợp nhất với nhau tại tâm của bề mặt đầu dưới 22c3 này, và ít nhất một tập hợp gồm bốn rãnh thông thứ tư 54 này được bố trí đối xứng điểm đối với trục vật chứa O này theo hướng tâm có thể hợp nhất với nhau.

Trở lại FIG. 4, lỗ được bịt đáy 22c5 kéo dài theo hướng trục vật chứa O này được tạo ra ở bề mặt đầu phía trên 22c4 có dạng hình bán cầu trên và được kết nối với đầu phía trên của bề mặt dẫn hướng 22c2 này. Lỗ được bịt đáy 22c5 này được tạo ra ở tâm của thân van 22c1 này. Cụ thể là, lỗ được bịt đáy 22c5 này được tạo ra ở tâm theo hướng tâm của thân van 22c1 này. Ngoài ra, ví dụ, khi thân van 22c1 này được đúc bằng nhựa, lỗ được bịt đáy 22c5 này là lỗ chiếu sáng. Ngoài ra, khi thân van 22c1 này được đưa vào từ đầu dưới của phần chứa thân van 22 này, lỗ được bịt đáy 22c5 này tạo thành khoảng trống cho phép thân van 22c1 này được biến dạng, chẳng hạn như giảm đường kính, để cho phép thân van 22c1 này đi qua các phần đỡ thân van 22b này. Tức là, khi thân van 22c1 này đi qua các phần đỡ thân van 22b này, thân van 22c1 này bị biến dạng đàn hồi để tạm thời giảm đường kính bởi các phần đỡ thân van 22b này, nói cách khác, không gian được hình thành bởi lỗ được bịt đáy 22c5 này tạm thời bị giảm vào trong theo hướng tâm. Ngoài ra, đường kính của lỗ được bịt đáy 22c5 này nhỏ hơn đường kính của lỗ thông 23 này. Theo đó, bề mặt đầu phía trên 22c4 của thân van 22c1 này có thể tiếp xúc hoàn toàn với mặt tựa van 22a này theo hướng chu vi.

Theo vật chứa dùng để bôi 1B có kết cấu nêu trên, khi thân chính vật chứa 2 này ở trạng thái đứng thẳng, thân van 22c này được đỡ bởi các phần đỡ thân van 22b này, và thân chính vật chứa 2 này và bên ngoài nối thông với nhau qua rãnh thông 50 này. Tức là, khí được tạo áp lực bên trong thân chính vật chứa 2 này đi vào phần chứa thân van 22 này từ lỗ hở ở phần đáy của phần hình trụ thứ nhất 42 này sẽ đi qua khe hở giữa thân van 22c1 này và thành bao quanh 22d này theo hướng trục qua các rãnh thông thứ tư 54 này được tạo ra trong thân van 22c1 này, và sau đó đi vào phần chứa vật liệu thấm 21 này qua lỗ thông 23 này. Sau khi khí đã đi vào phần chứa vật liệu thấm 21 này sẽ đi qua các rãnh thông thứ hai 52 được tạo ra bởi các khe hở giữa các gân đỡ 45 này theo hướng tâm, khí này đi qua các rãnh thông thứ ba 53 được tạo ra bởi các khe hở giữa các gân lắp khít 21a này theo hướng trục để thoát từ lỗ hở trên phần đỉnh của phần hình trụ thứ hai 43 này ra bên ngoài. Do đó, áp suất của thân chính vật chứa 2 này được giải phóng, để cho không xảy ra sự chênh lệch áp suất giữa bên trong và bên ngoài của thân chính vật chứa 2 này.

Ở đây, thân van 22c1 này được tạo dạng không phải là hình cầu và có bề mặt dẫn hướng 22c2 này được dẫn hướng bởi thành bao quanh 22d của phần chứa thân van 22 này, và các rãnh thông thứ tư 54 này được tạo ra trong bề mặt dẫn hướng 22c2 này của thân van 22c1 này. Do đó, ví dụ, khi thân chính vật chứa 2 này được chuyển sang trạng thái lộn ngược và sau đó vật chứa dùng để bôi 1B này được sử dụng, ngay cả khi thân van 22c1 này đi chuyển lên và xuống, thân van 22c1 này quay xung quanh trục vật chứa O này trong phần chứa thân van 22 này, nhưng không cho phép quay chẳng hạn như lật ngược thân van

22c1 này, tức là, quay xung quanh trục giao cắt với trục vật chứa O này. Do đó, tư thế của thân van 22c1 này được duy trì ở một tư thế nhất định, và áp suất của thân chính vật chứa 2 này có thể được giải phóng một cách đáng tin cậy qua các rãnh thông thứ tư 54 này được tạo ra trong thân van 22c1 này.

Ngoài ra, việc thay thế các bộ phận trong các phương án nêu trên bằng các bộ phận đã được biết rõ có thể được thực hiện một cách thích hợp mà không vượt ra ngoài bản chất của sáng chế.

Ví dụ, cho dù các phương án nêu trên đã mô tả kết cấu trong đó thân van này di chuyển trong phần chứa thân van này do trọng lượng của chính thân van này, nhưng sáng chế không bị giới hạn ở kết cấu này. Ví dụ, thân van này có thể được tạo kết cấu để di chuyển trong phần chứa thân van này do việc tạo áp suất bởi sự biến dạng ép của thân chính vật chứa này.

Ngoài ra, ví dụ, mặc dù các phương án thứ nhất và thứ hai đã mô tả kết cấu trong đó thân van này là hình cầu, và phương án thứ ba đã mô tả kết cấu trong đó thân van này là thân xoay (hình ba-lê hoặc hình viên đạn) có trục của vật chứa là tâm, sáng chế không bị giới hạn ở các kết cấu này. Ví dụ, thân van này có thể được tạo kết cấu có dạng cột. Tức là, hình dạng của thân van này không bị giới hạn miễn là thân van này có thể di chuyển trong phần chứa thân van này.

Ngoài ra, sáng chế không bị giới hạn ở kết cấu trong đó rãnh thông này chỉ được tạo ra trong một trong số phần chứa thân van này và thân van này. Ví dụ, các rãnh thông này có thể được tạo ra trong cả phần chứa thân van này và thân van này bởi sự kết hợp của các kết cấu của các phương án thứ nhất và thứ hai và kết cấu của phương án thứ ba.

Theo sáng chế, một lượng thích hợp chất lỏng chứa bên trong này có thể được tác dụng lên vị trí cần tác dụng, và có thể thu được vật chứa dùng để bôi trơn sử dụng.

YÊU CẦU BẢO HỘ

1. Vật chứa dùng để bôi bao gồm:

thân chính vật chứa để chứa chất lỏng chứa bên trong;

bộ phận đầu bôi trong có dạng hình trụ và được gắn trên phần miệng của thân chính vật chứa này; và

vật liệu thấm được lắp khít bên trong bộ phận đầu bôi trong này và có thể thấm chất lỏng chứa bên trong này,

trong đó bộ phận đầu bôi trong này bao gồm:

phần chứa vật liệu thấm để chứa vật liệu thấm này ở trạng thái trong đó phần đầu của vật liệu thấm này nhô ra; và

phần chứa thân van thông với phần chứa vật liệu thấm này và bao gồm mặt tựa van ở phía phần chứa vật liệu thấm và phần đỡ thân van ở phía thân chính vật chứa, và trong đó thân van được bố trí để có thể di chuyển được giữa mặt tựa van này và phần đỡ thân van này, và

rãnh thông được tạo ra tạo thành khe giữa thân van này và phần chứa thân van này ở trạng thái trong đó thân van này được đỡ bởi phần đỡ thân van này, và cho phép thân chính vật chứa này và bên ngoài nối thông với nhau qua phần chứa thân van này và phần chứa vật liệu thấm này.

2. Vật chứa dùng để bôi theo điểm 1,

trong đó mặt tựa van này được bố trí rãnh cấp chất lỏng chứa bên trong cấp chất lỏng chứa bên trong này từ phần chứa thân van này vào vật liệu thấm này ở trạng thái trong đó mặt tựa van này tiếp xúc với thân van này.

3. Vật chứa dùng để bôi theo điểm 1 hoặc điểm 2, trong đó

phần chứa thân van này có thành bao quanh kết nối mặt tựa van này và phần đỡ thân van này,

thân van này được tạo dạng không phải là hình cầu, và có bề mặt dẫn hướng được dẫn hướng bởi thành bao quanh của phần chứa thân van này, và

rãnh thông này được tạo ra trong bề mặt dẫn hướng này của thân van này.

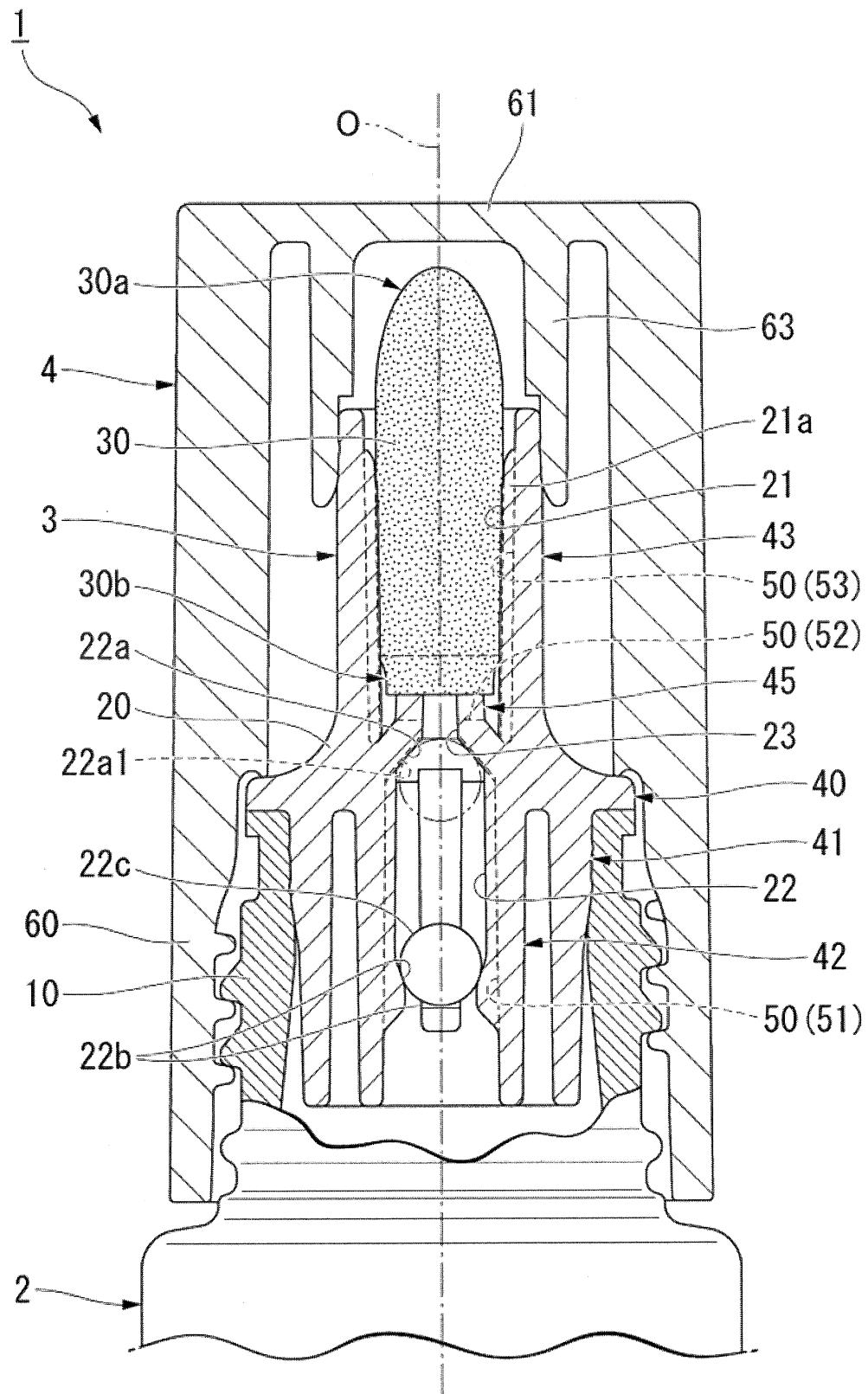


FIG. 1

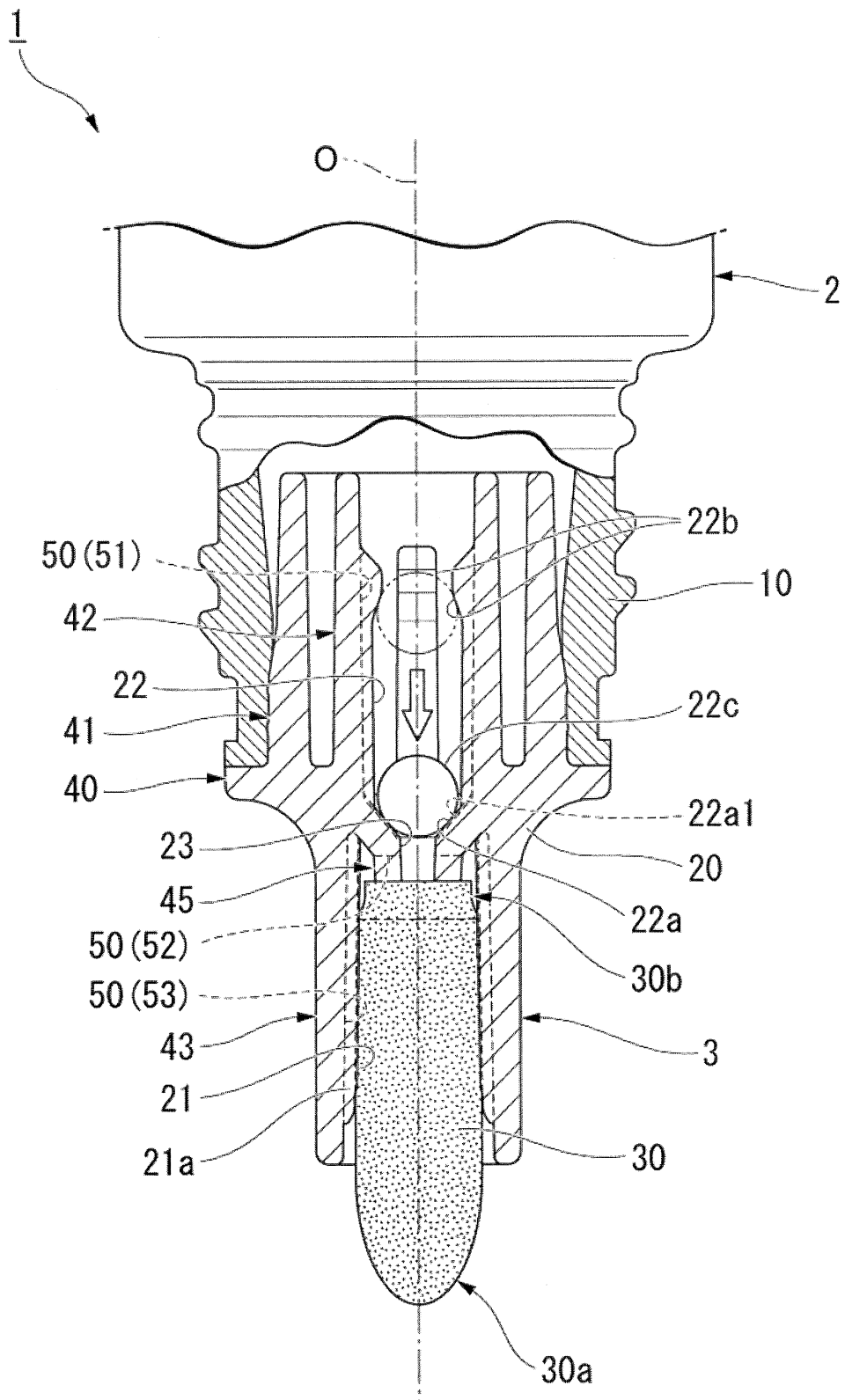


FIG. 2

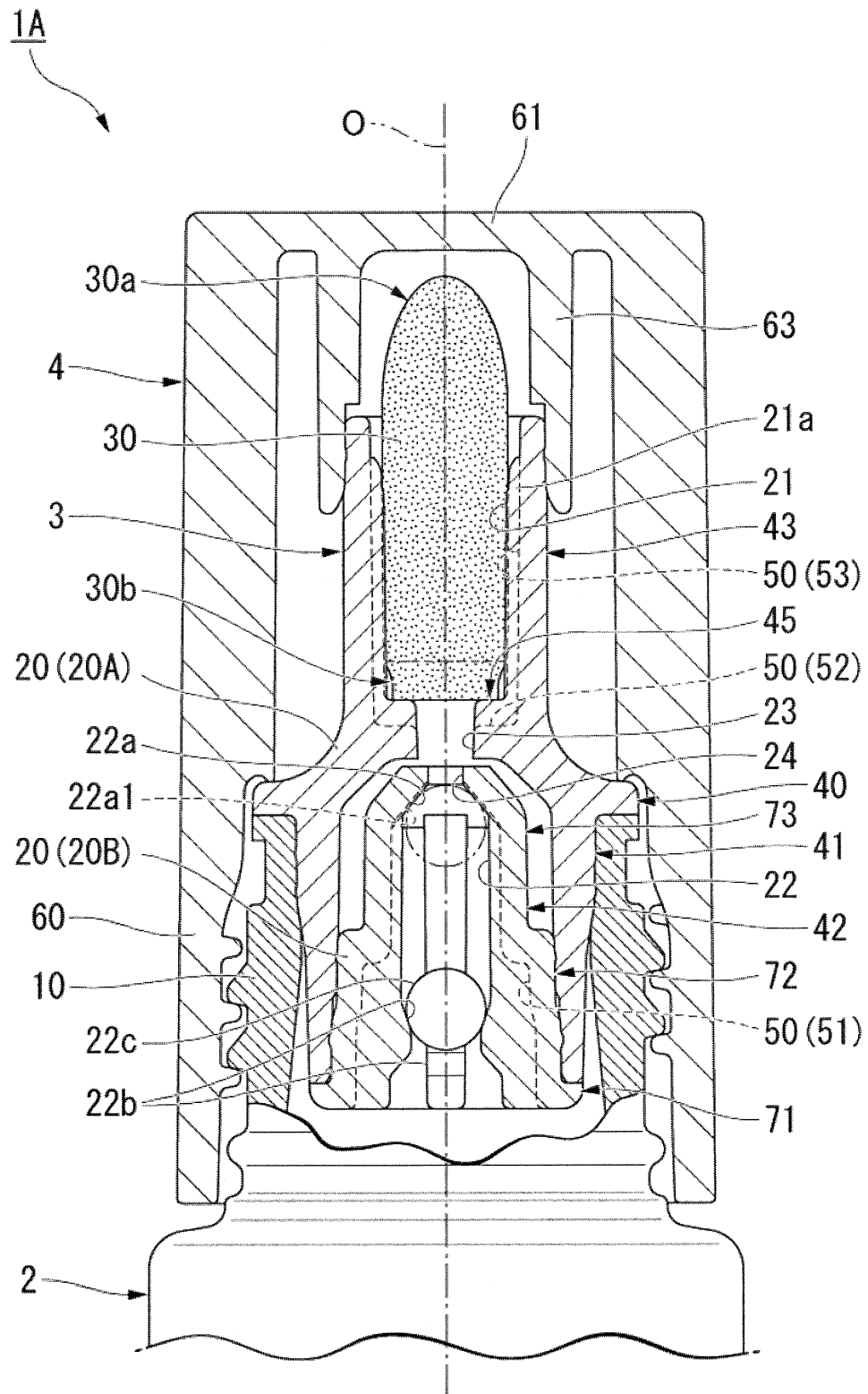


FIG. 3

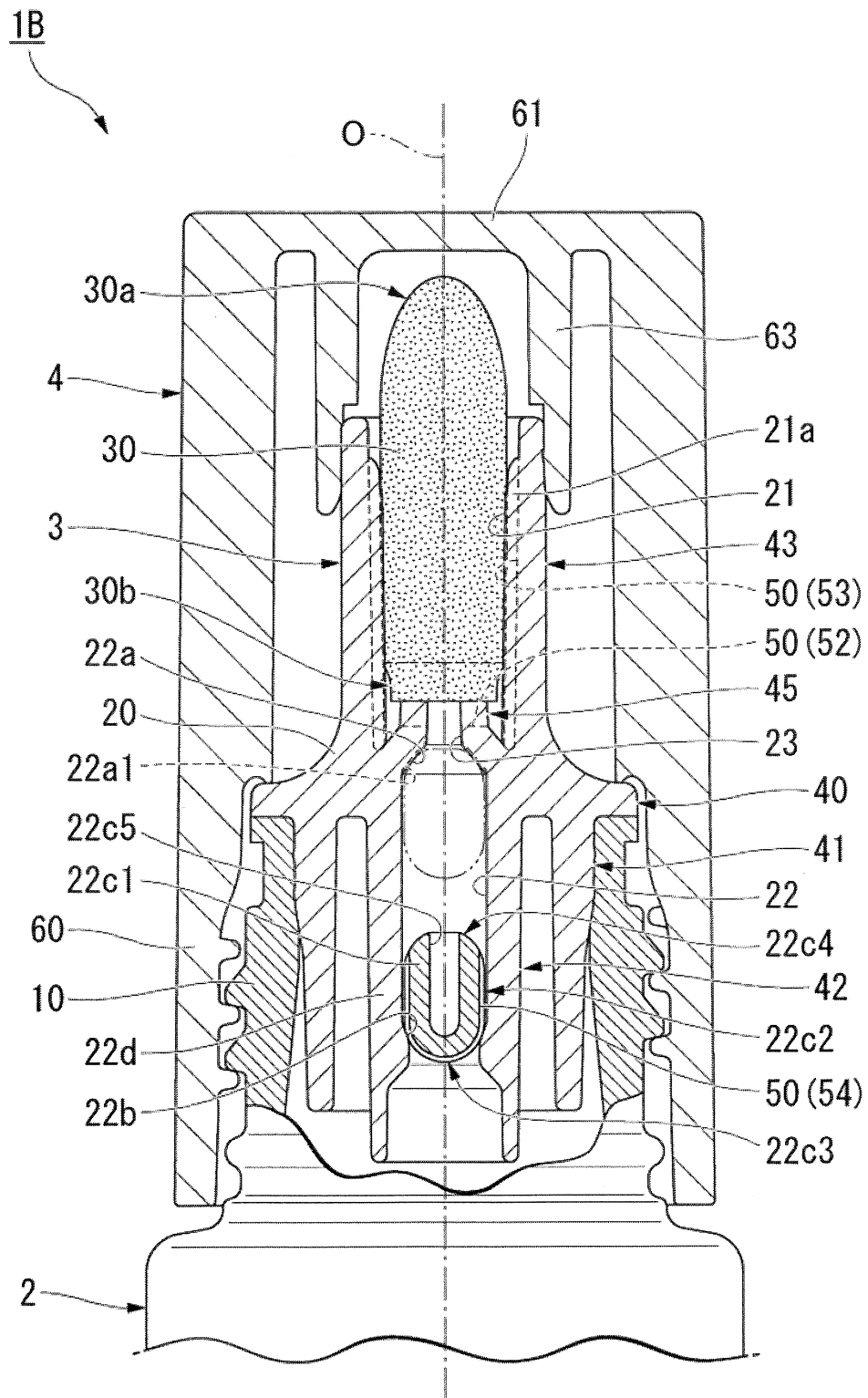


FIG. 4

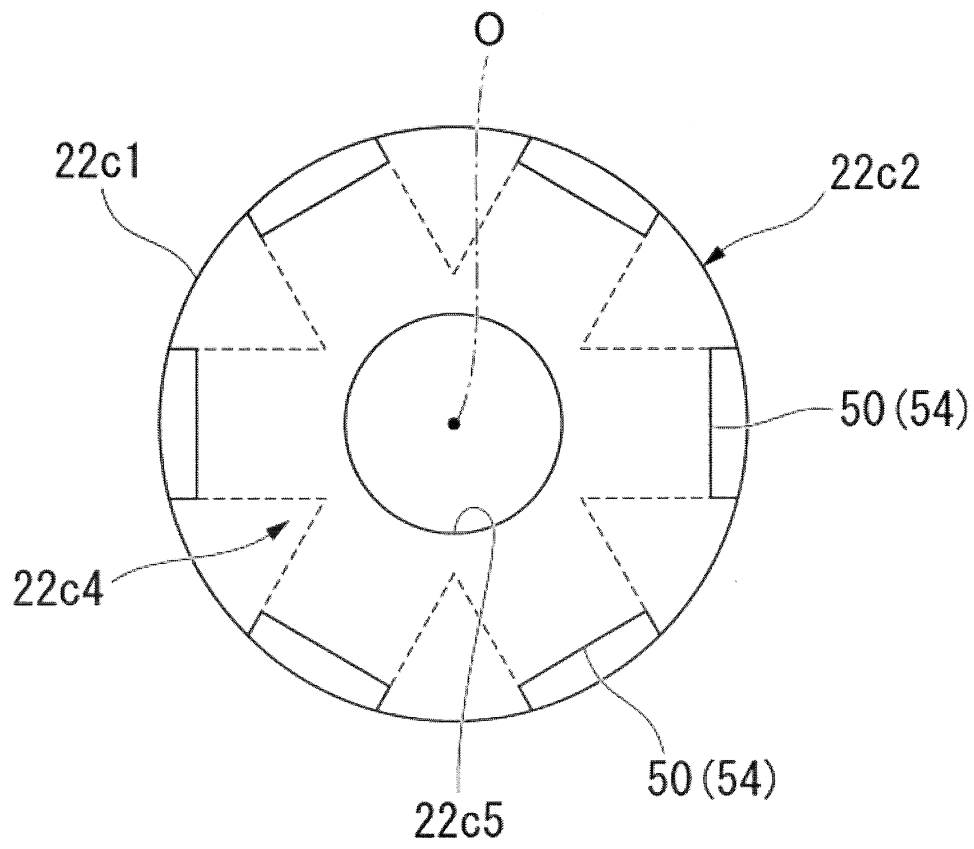


FIG. 5